TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnhphúc**

Bản án số: 94/2019/HS-ST
Ngày 26/11/ 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG

Thành phầm Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: **Ông Hà Văn Vinh**
Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Bắc**
Ông Nguyễn Xuân Trường
Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Hoan - Thư ký tòa án.
Đại diện VKSND huyện Hiệp Hoà tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Hồng Hạnh Kiểm sát viên
Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa tỉnh Bắc Giang. Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 . theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2019/HSST ngày 13/11/2019 đối với bị cáo:

1-Họ và tên; Ngô Thị B, sinh năm 1982 Giới tính: Nữ;
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn Đ L, xã H L, huyện H H, tỉnh B G; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Văn L, sinh năm 1958; Con bà: Đồng Thị B, sinh năm 1959; Chồng: Ngô Văn X, sinh năm 1971; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/6/2019, bị tạm giữ từ ngày 18/6/2019 đến ngày 24/6/2019, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
Anh Ngô Văn D - sinh năm 1977 ; vắng mặt
Anh Ngô Văn X- sinh năm 1971; vắng mặt
Cháu Bùi Văn P sinh ngày 28/3/2006 do chị Đồng Thị V sinh 1984 là mẹ và là người giám hộ; vắng mặt
Đều địa chỉ: thôn Đ L, xã H L, huyện H H, B G;
Người làm chứng; Anh Ngô Quang P; sinh năm 1964; vắng mặt
Địa chỉ: thôn D L, xã H L, huyện H H, B G

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 18/6/2019, tại nhà ở của Ngô Thị B, sinh năm 1982 trú tại thôn Đ L, xã H L, huyện Hiệp Hòa, Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Ngô Thị B đang có hành vi bán các số lô, số đề cho các đối tượng tự khai là Nguyễn Văn H, sinh năm 1991 trú tại P H, xã B L, huyện Hiệp Hòa và Nguyễn Văn L, sinh năm 1993 trú tại thôn B A, xã B A, huyện Hiệp Hòa. Cụ thể: Nguyễn Văn H mua các số đề 56, 64 mỗi số 200.000 đồng, tổng số là 400.000 đồng; mua số lô thường 181 gồm 02 số là 18 và 81, mỗi số 50 điểm, mỗi điểm là 23.000 đồng, tổng số là 2.300.000 đồng; mua lô xiên 2 gồm 02 cặp (26-81) và (36-50), mỗi cặp 200.000 đồng, tổng số là 400.000 đồng. Tổng số tiền Ngô Thị B bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H ngày 18/6/2019 là 3.100.000 đồng. Nguyễn Văn L mua các số đề 69 giá 150.000 đồng, số đề 96 giá 200.000 đồng, tổng số là 350.000 đồng; mua các số lô thường gồm 76 -50 điểm, 54 - 30 điểm, 68- 20 điểm, mỗi điểm là 23.000 đồng, tổng số là 2.300.000 đồng; mua lô xiên 2 gồm 02 cặp (55-89) với giá 200.000 đồng, (87-75) với giá 300.000 đồng, tổng số là 500.000 đồng. Tổng số tiền Ngô Thị B bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn L ngày 18/6/2019 là 3.150.000 đồng. B ghi các số lô, số đề H và L vừa mua ra 02 tờ giấy (cáp con) cắt từ vở học sinh, đưa cho H và L thì bị Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ tại vị trí Ngô Thị B ngồi ghi số lô, số đề cho khách số tiền 6.340.000 đồng (Sáu triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng); 01 chiếc bút bi mực màu đen nhãn hiệu Flexoffice; 01 sổ kẻ ngang nhãn hiệu Haplus; 02 tờ cáp con ghi ngày 17/6/2019 và ngày 18/6/2019 ký hiệu A4, A5 (đều có chữ ký xác nhận của B);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, có số IMEI1 869686030225953, số IMEI2 869686030225946;

- Thu trên người Nguyễn Văn H 01 tờ cáp con ghi ngày 18/6/2019 ký hiệu A1 (có chữ ký xác nhận của H);

- Thu trên người Nguyễn Văn L 02 tờ cáp con ghi ngày 17/6/2019 và ngày 18/6/2019 ký hiệu A2, A3 (đều có chữ ký xác nhận của L).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Thị B. Kết quả thu giữ trong két sắt số tiền 196.400.000 đồng (Một trăm chín mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng).

Ngày 20/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 134/QĐ giám định chữ viết, chữ số trên các tài liệu thu giữ trong quá trình bắt quả tang. Ngày 21/6/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có Kết luận số 1047/KL-KTHS kết luận:"Chữ viết, chữ số trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A4, A6 (trừ chữ viết ở mặt sau tài liệu A4, A6) so với chữ viết, chữ số của Ngô Thị B trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến

M6 do cùng một người viết ra. Chữ viết, chữ số trên tài liệu cần giám định ký hiệu A5 so với chữ viết, chữ số của Ngô Thị B trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M6 không phải do cùng một người viết ra."

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Thị B khai nhận do làm ruộng, những lúc rảnh rỗi, B bán số lô, số đề cho khách tại nhà để kiếm tiền. B ghi các số lô, số đề sau khi bán cho khách vào tờ cáp tổng và ghi các số lô, số đề khách đã mua vào một tờ giấy nhỏ được cắt ra từ nguyên tờ giấy trắng đưa cho người mua để so sánh kết quả. Sau đó nhận tiền đánh bạc và tự trả tiền cho người trúng thưởng. Hình thức đánh bạc (số lô, số đề) của B là so sánh với các chữ số cuối của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút hàng ngày gồm 27 giải, tương ứng với các dạng lô đề khác nhau để so sánh, cụ thể như sau:

- Đề dạng đặc biệt là so sánh số mua gồm 02 chữ số với 02 chữ số cuối của Giải Đặc biệt, nếu người chơi đề trúng sẽ được trả gấp 80 lần số tiền đã mua, nếu thua thì sẽ mất số tiền đó.

- Đề dạng nhất to là so sánh số mua gồm 02 chữ số với 02 chữ số cuối của Giải Nhất, nếu người chơi đề trúng sẽ được trả gấp 80 lần số tiền đã mua, nếu thua thì sẽ mất số tiền đó.

- Đề dạng ba càng (03 chữ số) là so sánh số mua gồm 03 chữ số với 03 chữ số cuối của Giải đặc biết, nếu người chơi đề trúng sẽ được trả gấp 400 lần số tiền đã mua, nếu thua thì sẽ mất số tiền đó.

- Lô thường là so sánh số mua gồm 02 chữ số với 02 chữ số cuối của 27 Giải, nếu người chơi trúng sẽ được trả gấp 80 lần số tiền đã mua, nếu thua thì sẽ mất số tiền đó.

- Lô xiên 2 là so sánh cặp gồm 02 số (mỗi số có 02 chữ số) với 02 chữ số cuối của 27 Giải, nếu người chơi trúng sẽ được trả gấp 10 lần số tiền đã mua, nếu thua thì sẽ mất số tiền đó.

- Dạng đề cặp thì có 02 loại là cặp không trùng bong (mỗi chữ số cách nhau khác 5 đơn vị) gồm 08 số (ví dụ: 21 sẽ gồm các số 21, 12, 67, 76, 71, 17, 62, 26); cặp trùng bong (mỗi chữ số cách nhau 05 đơn vị) gồm 04 số (ví dụ 05 sẽ gồm các số 05, 50, 00, 55), sau đó sẽ so sánh với 02 chữ số cuối của Giải Đặc biệt, nếu người chơi trúng sẽ được trả gấp 80 lần số tiền đã mua, nếu thua thì sẽ mất số tiền đó.

- Lô xiên 3 là so sánh cặp gồm 03 số (mỗi số có 02 chữ số) với 02 chữ số cuối của 27 Giải, nếu người chơi trúng thì sẽ được trả gấp 40 lần số tiền đã mua, nếu thua thì sẽ mất số tiền đó.

Hành vi đánh bạc của Ngô Thị B được chứng minh tại các tờ cáp đã thu giữ được như sau:

- Tờ cáp ký hiệu A1: Là tờ cáp con B ghi các số lô, số đề cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn H ngày 18/6/2019 với tổng số tiền là 3.100.000 đồng (Ba triệu

một trăm nghìn đồng); trong đó đề là 400.000 đồng, lô là 2.700.000 đồng. Tờ cáp này B đã ghi vào cáp tổng ngày 18/6/2019.

- Tờ cáp ký hiệu A2 (cả mặt trước và mặt sau): Là tờ cáp con B ghi các số lô, số đề cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn L ngày 17/6/2019 với tổng số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng); trong đó đề là 110.000 đồng, lô là 890.000 đồng. Tờ cáp này B đã ghi vào cáp tổng ngày 17/6/2019 nhưng đã bỏ đi.

- Tờ cáp ký hiệu A3 (cả mặt trước và mặt sau): Là tờ cáp con B ghi các số lô, số đề cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn L ngày 18/6/2019 với tổng số tiền là 3.150.000 đồng (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng); trong đó đề là 350.000 đồng, lô là 2.800.000 đồng. Tờ cáp này B đã ghi vào cáp tổng ngày 18/6/2019.

- Tờ cáp ký hiệu A4: Là tờ cáp con thu giữ tại nhà B khi bắt quả tang, B khai ghi cho khách ngày 17/6/2019 (B không biết tên, tuổi địa chỉ của người mua), cụ thể: các số đề 12, 23, 40, 64 mỗi số 50.000 đồng; số lô xiên (12-64) là 140.000 đồng, (12-40) và (12-64) mỗi cặp 100.000 đồng; số lô thường gồm 02 số 12 và 23 mỗi số 10 điểm; tổng số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Tờ cáp này B đã ghi vào cáp tổng ngày 17/6/2019 nhưng đã bỏ đi.

- Tờ cáp ký hiệu A5: Là tờ cáp con thu giữ tại nhà B khi bị bắt quả tang, B khai không ghi các số đề, số lô ra tờ cáp trên mà khách đến mua tự ghi vào cáp, B không nhớ ai ghi. Tờ cáp ghi ngày 18/6/2019, cụ thể: số lô xiên 3 gồm (43-86-24) là 30.000.000 đồng, số đề 29 là 10.000 đồng; tổng số tiền là 40.000 đồng. Tờ cáp này B đã ghi vào cáp tổng ngày 18/6/2019.

- Tờ cáp ký hiệu A6: Là tờ cáp tổng trong sổ kẻ ngang nhãn hiệu Haplus thu giữ khi bắt quả tang, B ghi các số lô, số đề bán cho khách (kể cả bán cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn L) ngày 18/6/2019 mà B tổng hợp vào tờ cáp trong sổ kẻ ngang nhãn hiệu Haplus, cụ thể:

+ Các số đề dạng đặc biệt gồm: 54 với số tiền 300.000 đồng; 45 với số tiền 100.000 đồng; 44 với số tiền 150.000 đồng; 21, 22 mỗi số với số tiền 10.000 đồng; 21 với số tiền 20.000 đồng; 83, 84 mỗi số với số tiền 25.000 đồng; 38, 48, 41 mỗi số với số tiền 5.000 đồng; 15 với số tiền 20.000 đồng; 51 với số tiền 5.000 đồng; 10 với số tiền 10.000 đồng; 26 với số tiền 60.000 đồng; 03, 08, 83, 84, 85 mỗi số với số tiền 10.000 đồng; 44 với số tiền 5.000 đồng; 55, 35 mỗi số với số tiền 10.000 đồng; 30 với số tiền 15.000 đồng; 03, 85, 00, 05, 55 mỗi số với số tiền 10.000 đồng; 26, 62, 27, 72, 36, 63, 23, 32, 21, 12, 44, 45, 94, 99, 22 mỗi số với số tiền 5.000 đồng; 28 với số tiền 10.000 đồng; 03 với số tiền 20.000 đồng; 30, 32, 82 mỗi số với số tiền 10.000 đồng; 43 với số tiền 15.000 đồng; 45, 54 mỗi số với số tiền 100.000 đồng; 92, 93, 32, 23, 26 mỗi số với số tiền 10.000 đồng; 69 với số tiền 150.000 đồng; 96, 56, 64 mỗi số với số tiền 200.000 đồng; 56, 57 mỗi số với tiền 25.000 đồng; 11 với số tiền 100.000 đồng; 90 với số tiền 50.000 đồng; 29 với số tiền 10.000 đồng. Tổng số tiền là 2.250.000 đồng.

+ Các số đề dạng Nhất to gồm: 45, 55 mỗi số 10.000 đồng. Số tiền là 20.000 đ

+ Các số lô xiên gồm: cặp (55-89), (26-81), (36-50) mỗi cặp 200.000 đồng; cặp (87-75) với số tiền 300.000 đồng. Tổng số tiền là 900.000 đồng.

+ Các số lô xiên 3 gồm: cặp (43-86-24) với số tiền 30.000 đồng. Tổng số tiền là 30.000 đồng.

+ Các số lô thường gồm: 47 là 5 điểm; 76, 18, 81 mỗi số là 50 điểm; 54 là 30 điểm, 68 là 20 điểm; với số tiền 23.000 đồng/1 điểm. Tổng số tiền là 4.715.000 đồng.

+ Đầu (01 dạng đề đặc biệt) gồm: Đầu 1 gồm 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 mỗi số với số tiền 15.000 đồng; đầu 4 gồm 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49 mỗi số với số tiền 20.000 đồng. Tổng số tiền là 350.000 đồng.

+ Ba càng gồm: 154 với số tiền 100.000 đồng; 844 với số tiền 50.000 đồng; 498 với số tiền 50.000 đồng. Tổng số tiền là 200.000 đồng.

+ Các cặp gồm: cặp 21 gồm các số 21, 12, 67, 76, 71, 17, 62, 26 mỗi số 5.000 đồng; cặp 05 gồm các số 05, 50, 00, 55 mỗi số 5.000 đồng; cặp 94 gồm các số 94, 49, 99, 44 mỗi số 5.000 đồng. Tổng số tiền là 80.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền B đánh bạc dưới dạng ghi số lô, số đề cho khách ngày 18/6/2019 là 8.545.000 đồng. Trong đó, B bán số lô, số đề cho H là 3.100.000 đồng; bán số lô, số đề cho L là 3.150.000 đồng còn 2.295.000 đồng là B ghi cho khách nhưng B không nhớ là ghi cho ai, tên, tuổi, địa chỉ.

Ngày 26/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh tím than, có số IMEI1 869686030225953 và số IMEI2 869686030225946, lắp sim số 0978246971 và số 0387718442 của Ngô Thị B. Kết quả: kiểm tra nhật ký các cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, tin nhắn đi, tin nhắn đến, ảnh, ứng dụng facebook, ứng dụng zalo không phát hiện dữ liệu gì liên quan đến hành vi đánh bạc của Ngô Thị B.

Quá trình điều tra xác định: ngày 18/6/2019 Ngô Thị B còn bán số lô, số đề cho anh Ngô Văn D, sinh năm 1977 ở cùng thôn nhưng B không nhớ là bán cho anh D số lô, số đề cụ thể như thế nào cũng không nhớ anh D đã thanh toán tiền hay chưa. Ngoài ra, cùng ngày có cháu Bùi Văn P, sinh ngày 28/3/2006 ở cùng thôn cũng đến nhà B để ghi số lô, số đề nhưng chưa ghi được thì bị Công an huyện Hiệp Hòa bắt giữ.

Ngoài hành vi đánh bạc ngày 18/6/2019 bị bắt quả tang, ngày 17/6/2019, Ngô Thị B còn bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn L với tổng số tiền là 4.400.000 đồng (bao gồm cả tiền chơi và tiền trúng thưởng). Cụ thể: Số tiền bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H là 1.000.000 đồng, tiền trúng thưởng là 800.000 đồng; số tiền bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn L là 1.000.000 đồng, tiền trúng thưởng là 1.600.000 đồng. Ngày 18/6/2019, H và L đến nhà Ngô Thị B để thanh toán tiền trúng thưởng ngày 17/6/2019 và mua các số lô, số đề mới thì bị bắt quả tang.

Đối với hành vi đánh bạc ngày 17/6/2019 của Ngô Thị B: Do số lượng tiền dùng để đánh bạc không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 22/10/2019, Trưởng Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 104/QĐ-XPHC đối với B với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng.

Đối với các đối tượng tự khai là Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn L: Sau khi bị bắt quả tang, tại Cơ quan điều tra, H và L đã khai báo thành khẩn về hành vi đánh bạc của mình. Tuy nhiên, lợi dụng trời tối và sự sơ hở của cán bộ trông giữ, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn L đã bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã tiến hành xác minh theo địa chỉ tự khai của hai đối tượng. Kết quả: Tại Phố Hoa, xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa không có ai tên là Nguyễn Văn H, sinh năm 1991 có bố tên là Nguyễn Văn Hùng, mẹ là Nguyễn Thị Hoa; Tại thôn Bảo An, xã B A, huyện Hiệp Hòa không có ai tên là Nguyễn Văn L, sinh năm 1993 có bố tên là Nguyễn Văn Tuấn, mẹ là Phùng Thị Ly. Do vậy, chưa có căn cứ để xem xét, xử lý.

Đối với anh Ngô Văn D: Ngày 18/6/2019 anh D có đến nhà Ngô Thị B để cắt tóc nhưng không thấy chồng B là anh Ngô Văn X nên anh D có đi vào bên trong nhà để tìm anh X. Anh D khẳng định không đến nhà B để mua số lô, số đề và anh D cũng không mua số lô, số đề nào nên không có căn cứ để xem xét.

Đối với cháu Bùi Văn P: Ngày 18/6/2019, bố cháu là Bùi Văn Quân, sinh năm 1980 có đưa cho cháu 50.000 đồng và bảo cháu P đến nhà Ngô Thị B để mua các số lô, số đề (Bùi Văn Quân đã viết sẵn các số lô, số đề vào 01 tờ cáp). Tuy nhiên, cháu Bùi Văn P chưa kịp mua các số lô, số đề thì Công an huyện Hiệp Hòa ập vào bắt quả tang. Do cháu P chưa đủ 16 tuổi, hành vi đánh bạc chưa thực hiện được nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý. Cháu P đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 50.000 đồng và 01 tờ cáp. Đối với Bùi Văn Quân, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại gia đình và địa phương, hiện nay gia đình, địa phương không biết Quân đi đâu, làm gì nên chưa có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng của vụ án thu giữ khi bắt quả tang và cháu Bùi Văn P giao nộp số tiền 50.000 đồng, 01 tờ cáp đề; hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ. Riêng số tiền 196.400.000 đồng thu giữ khi khám xét, quá trình điều tra xác định trong tổng số tiền 196.400.000 đồng, có: 100.000.000 đồng là Ngô Thị B mượn ông Đồng Văn Thìn, sinh năm 1964 trú tại Ấp suối Bà Chiêm, xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (là cậu ruột); 30.000.000 đồng là của bà Đồng Thị Bẩy, sinh năm 1959 trú tại thôn Đ L, xã H L, huyện Hiệp Hòa (là mẹ đẻ) nhờ B cất giữ giúp; 30.000.000 đồng là của chị Ngô Thị Bắc, sinh năm 1990 trú tại thôn Đ L, xã H L, huyện Hiệp Hòa (là em ruột) nhờ B cất giữ giúp; còn lại số tiền 36.400.000 đồng là tiền của vợ chồng B tích góp làm ăn. Ngày 18/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định xử lý vật chứng số 66/QĐ: trả lại cho Ngô Thị B số tiền 100.000.000 đồng; bà Đồng Thị Bẩy số tiền 30.000.000 đồng; chị Ngô Thị Bắc số

tiền 30.000.000 đồng. Số tiền 36.400.000 đồng hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ chờ xử lý.

Từ những hành vi trên, tại Cáo trạng số 90/2019/ CT- VKSHH ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Ngô Thị B về tội " Đánh bạc " theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Ngô Thị B khai nhận do làm ruộng những lúc rảnh dỗi thì B lợi dụng việc nhà nước tổ chức giải xổ số kiến thiết Miền Bắc và thông báo kết quả mở thưởng hằng ngày, Ngô Thị B đã bán số lô, số đề cho khách tại nhà để kiếm tiền. B ghi các số lô, số đề sau khi bán cho khách vào tờ cáp tổng và ghi các số lô, số đề khách đã mua vào một tờ giấy nhỏ được cắt ra từ nguyên tờ giấy trắng đưa cho người mua để so sánh kết quả. Sau đó nhận tiền đánh bạc và tự trả tiền cho người trúng thưởng. Tổng số tiền B đánh bạc dưới dạng ghi số lô, số đề cho khách ngày 18/6/2019 là 8.545.000 đồng. Trong đó, B bán số lô, số đề cho H là 3.100.000 đồng; bán số lô, số đề cho L là 3.150.000 đồng còn 2.295.000 đồng là B ghi cho khách nhưng B không nhớ là ghi cho ai, tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài ra B còn khai ngày 17/6/2019, Ngô Thị B còn bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn L với tổng số tiền là 4.400.000 đồng (bao gồm cả tiền chơi và tiền trúng thưởng). Cụ thể: Số tiền bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H là 1.000.000 đồng, tiền trúng thưởng là 800.000 đồng; số tiền bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn L là 1.000.000 đồng, tiền trúng thưởng là 1.600.000 đồng. Do số lượng tiền dùng để đánh bạc ngày 17/6/2019 không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 22/10/2019, Trưởng Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 104/QĐ-XPHC đối với B với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra anh X người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khẳng định số tiền thu tại nhà anh là tiền của vợ chồng tích cóp được không phải tiền đánh đề mà có cho nên anh yêu cầu trả cho vợ chồng anh.

Anh D vắng mặt tại phiên tòa lời khai tại cơ quan điều tra anh trình bày; Anh không mua số lô, số đề của B, anh đến nhà B là cắt tóc cùng lúc đó bị bắt còn anh không chơi đề.

Cháu P và chị Vi vắng mặt tại phiên tòa lời khai tại cơ quan điều tra cháu trình bày; Bố cháu là Bùi Văn Quân có đưa cho cháu 50.000 đồng và bảo cháu P đến nhà Ngô Thị B để mua các số lô, số đề đã viết sẵn các số lô, số đề vào 01 tờ cáp. Nhưng cháu chưa mua các số lô, số đề thì bị Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố bị cáo Ngô Thị B về tội " Đánh bạc " theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị B phạm tội " Đánh bạc " và đề

nghị áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s, i khoản 1 Điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự đối với Ngô Thị B;

Xử phạt; Ngô Thị B từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt; Ngô Thị B từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ sung công quỹ nhà nước

Giao bị cáo Ngô Thị B cho Uỷ ban nhân dân xã H L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả cho bị cáo B số tiền 36.700.000 đồng 01 điện thoại di động OPPO có số Imei 1:869686030225953, Imei 2: 869686030225946 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước; 6.090.000đ, truy thu của B 2.505.000đ

- Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mầu đen đã qua sử dụng nhãn hiệu Flexoffice,

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Ngô Thị B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện cơ bản là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Riêng hành vi để đối tượng tên H và L bỏ trốn tại cơ quan điều tra là cần phải có biện pháp xử lý đối với cán bộ được phân công trông coi đối tượng tên H và L là cần thiết.

[2]Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:Lợi dụng việc nhà nước tổ chức giải xổ số kiến thiết Miền Bắc, Ngô Thị B đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán các số lô, số đề. Cụ thể, Hồi 17 giờ 50 phút ngày 18/6/2019, Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang tại nhà ở của Ngô Thị B; B đang có hành vi bán số lô, số đề cho các đối tượng tự khai là: Nguyễn Văn H và

Nguyễn Văn L nhằm mục đích kiếm lời. Ngô Thị B đã đánh bạc bằng hình thức bán các số lô, số đề cho Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L và khách vãng lai khác trong ngày 18/6/2019 với tổng số tiền đánh bạc là 8.545.000 đồng (Tám triệu năm trăm bốn lăm nghìn đồng).Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận Ngô Thị B phạm tội " Đánh bạc " vi phạm khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự nơi công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo,

*Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng chưa có tiền án, tiền sự, cho nên bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự . Vì vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần đáng kể khi lượng hình. Xét thấy bị cáo Ngô Thị B có nơi cư trú rõ ràng, đều không có tình tiết tăng nặng nào và đều được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa cũng đề nghị cho bị cáo Ngô Thị B được hưởng án treo. Xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo B ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhà nước ta cũng như phù hợp với hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và điều 65 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo đánh bạc với mục đích thu lời bất chính do đó cần phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ nhà nước là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án; Thu tại nhà bị cáo 196.400.000 đồng, quá trình điều tra xác định trong đó có: 100.000.000 đồng là Ngô Thị B vay của ông Đồng Văn Thìn, sinh năm 1964 trú tại Ấp suối Bà Chiêm, xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để dùng vào việc làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. 30.000.000 đồng là của bà Đồng Thị Bẩy là mẹ đẻ bị cáo gửi; 30.000.000 đồng là của chị Ngô Thị Bắc là em ruột bị cáo nhờ B cất giữ giúp; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã trả lại cho Ngô Thị B số tiền 100.000.000 đồng; bà Đồng Thị Bẩy số tiền 30.000.000 đồng; chị Ngô Thị Bắc số tiền 30.000.000 đồng là có căn cư.

Đối với số tiền 36.400.000 đồng là tiền của vợ chồng B, chiếc điện thoại di động OPPO có số Imei 1:869686030225953, Imei 2: 869686030225946 là của B không liên quan đến chơi đề, cho nên cần trả cho B nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp. Đối với số tiền thu khi bắt quả tang 6.340.000đ trong đó có 100.000đ là tiền của anh X chồng bị cáo có được là tiền công cắt tóc,còn 200.000đ là tiền của bị cáo có được do bán hàng không liên quan đến chơi đề cho nên cần trả cho bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 50.000 đ do cháu P nộp cho cơ quan điều tra đó là tiền của anh Quân tuy cháu P khai dùng để đánh bạc nhưng chưa lấy được lời khai anh Quân và thực tế cháu P chưa đánh đề như cháu khai cho nên cần trả cho cháu P 50.000đ là phù hợp. Số tiền còn lại 6.040.000đ là tiền dùng vào việc chơi đề cần tich thu xung công quỹ nhà nước. Chiếu bút bi đã hỏng cần tich thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Ngô Thị B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đề nghị tuyên bố bị cáo Ngô Thị B phạm tội " Đánh bạc ".và đề nghị mức hình phạt cơ bản là phù hợp cần chấp nhận. Đối với đề nghị việc truy thu của B 2.400.000đ là tiền thanh toán số chúng thưởng của H và L ngày 17/6/2018 là không có cơ sở bởi lẽ 2.400.000đ là tiền H và L chúng thưởng, B phải thanh toán trả hơn nữa ngày 17/6/2018 B chỉ ghi của Hai và L được 2.000.000đ, nhưng B phải trả cho H và L 2.400.000đ cho nên B không được lợi và thực tế B đã thanh toán cho H và L ngày 18/6/2018 và H, L đã dùng đánh bạc ngày 18/6/2018. Vì vậy không thể chấp nhận yêu cầu truy thu 2.400.000đ đối với B được. Số tiền 105.000đ là tiền mua số lô, số đề ngày 18/6/2018 B thừa nhận đã thu của người mua số đề nhưng không biết để ở đâu cho nên B phải chịu trách nhiệm về số tiền này. Nay cần tru thu của B để sung công quỹ nhà nước là phù hợp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị B phạm tội " Đánh bạc ".

- Căn cứ vào khoản 1 khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, đối với Ngô Thị B

Xử phạt; Ngô Thị B 07 tháng (Bẩy tháng) tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Phạt: Ngô Thị B 10.000.000đ(mười triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Ngô Thị B cho Uỷ ban nhân dân xã H L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được

hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả cho bị cáo NgôThị B số tiền 36.700.000 đồng 01 điện thoại di động OPPO có số Imei 1:869686030225953, Imei 2: 869686030225946. Nhưng đều tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả cho Bùi Văn P do bà Đồng Thị Vi đại diện 50.000đ.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước; 6.040.000đ. Tịch thu tiêu hủy; 01 bút bi mầu đen đã qua sử dụng nhãn hiệu Flexoffice.

- Tru thu của B 105.000đ do đánh bạc mà có sung công quỹ nhà nước

*Về án phí:*Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ngô Thị B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, quyết định thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30- Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo, Đương sự
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Vinh